

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật
của người dân” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; Kế hoạch số 3951/KH-UBND ngày 17/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 21/01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp thuộc trách nhiệm của địa phương tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (sau đây gọi là Đề án 977).

2. Yêu cầu

a) Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của địa phương được nêu tại Đề án 977.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm, kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tham mưu, chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao.

c) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện, bảo đảm đúng thời gian, chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả thực hiện.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, quán triệt, truyền thông về Đề án

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân và Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Kết quả, sản phẩm: Công văn chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

b) Theo dõi, hướng dẫn, nắm bắt tình hình, định hướng triển khai, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, tài liệu, các đoàn kiểm tra được tổ chức, văn bản được ban hành.

2. Tham gia ý kiến bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân trong quá trình thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Kết quả, sản phẩm: Các văn bản góp ý, thẩm định trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

a) Quán triệt, thông tin, truyền thông thường xuyên, liên tục bằng các hình thức phù hợp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan báo chí, truyền thông; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động quán triệt, thông tin, truyền thông được tổ chức.

b) Nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật được xây dựng.

c) Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng...

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.
- Kết quả, sản phẩm: Tổ chức Hội nghị; đăng tải, phát hành tài liệu.

d) Nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Kết quả, sản phẩm: Đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời được thành lập, nâng cao hiệu quả hoạt động.

đ) Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Kiện toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL, tư vấn, trợ giúp pháp lý; xây dựng, triển khai các chương trình PBGDPL, tư vấn, trợ giúp pháp lý phù hợp với từng đối tượng

+ Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

+ Cơ quan phối hợp: Tỉnh đoàn Tây Ninh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2025.

+ Kết quả, sản phẩm: Quyết định công nhận báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở; kiện toàn công chức pháp chế...

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL phù hợp với từng đối tượng

+ Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

+ Cơ quan phối hợp: Tỉnh đoàn Tây Ninh; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2025.

+ Kết quả, sản phẩm: Các giải pháp, sáng kiến được xây dựng, triển khai thực hiện.

e) Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Kết quả, sản phẩm: Khen thưởng, biểu dương, tôn vinh tập thể, cá nhân, sáng kiến hữu ích.

4. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Nâng cao nhận thức, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan có trách nhiệm thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, bảo đảm điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp cận công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Kết quả, sản phẩm: Tổ chức Hội nghị, hoạt động tự kiểm tra, hoạt động thực hiện dân chủ ở cơ sở...

b) củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, đặc biệt trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, trọng tâm là xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn và tổ chức hội thảo, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật người dân tộc thiểu số, người có uy tín tại cộng đồng

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
 - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
 - Thời gian thực hiện: Năm 2025.
 - Kết quả, sản phẩm: Nguồn nhân lực được kiện toàn, tập huấn, bồi dưỡng.
- c) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tổ chức các hình thức cung cấp thông tin cho công dân.

d) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Kết quả, sản phẩm: Tổ chức các hoạt động trợ giúp pháp lý.

đ) Xây dựng cơ chế thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tham gia hòa giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Kết quả, sản phẩm: Chính sách, chế độ được ban hành.

e) Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Kết quả, sản phẩm: Tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, khen thưởng.

5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Mở rộng mạng lưới các cơ quan, tổ chức hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật, trong đó tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, tư vấn viên pháp luật... và tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ động phối hợp, thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tổ chức các hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

b) Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ động phối hợp, thực hiện theo chuyên đề.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tổ chức các hoạt động giám sát, phản biện xã hội.

c) Tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ động phối hợp, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tổ chức Hội nghị PBGDPL, tư vấn pháp luật; xây dựng, triển khai thực hiện các sáng kiến, mô hình hiệu quả.

d) củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác PBGDPL, người được mời tham gia PBGDPL của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ động phối hợp, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp triển khai thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL được củng cố, kiện toàn; tập huấn, bồi dưỡng.

6. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân của các cơ quan, tổ chức

a) Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính; các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Các nguồn lực được phân bổ, thu hút.

b) Nâng cao năng lực; bố trí, hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù để phát huy vai trò của các tổ chức này trong hỗ trợ, nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính; các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tổ chức Hội nghị, phát hành tài liệu; bố trí, hỗ trợ kinh phí.

c) Phát huy trách nhiệm xã hội, sự chủ động của các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp để triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Công chứng viên tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Tài chính; các sở, ngành tỉnh; cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tổ chức các hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

d) Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành tỉnh; cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Các nguồn lực xã hội được huy động.

đ) Bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực PBGDPL nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tổ chức các hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật trên internet, các trang mạng xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, hướng dẫn việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

b) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo năm 2025).

2. Các sở, ngành tỉnh

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách phù hợp, hiệu quả.

b) Bố trí nguồn lực, kinh phí để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của các sở, ngành (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo năm 2025) gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh

a) Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Đề án.

b) Báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cơ quan, đơn vị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo năm 2025) gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao và điều kiện, tình hình thực tiễn chủ động ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2025 trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

b) Bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ được giao cho địa phương bảo đảm thiết thực, chất lượng và hiệu quả.

c) Tổ chức lồng ghép triển khai các nhiệm vụ với các chương trình, đề án có liên quan mà địa phương đang triển khai thực hiện.

d) Chỉ đạo Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo năm 2025) gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

Lưu ý: Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc diện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/12/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, sau khi hoàn thành việc sắp xếp thực hiện việc tiếp nhận và tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp, ĐT: 0276.3812647) để được hướng dẫn, tháo gỡ./.

Nơi nhận: *lưu*

- Cục PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P.NC;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. *✓*

K.T. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Thanh